

**THEO DÕI CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC GIỮA NĂM
NĂM HỌC 2025-2026**

Stt	Lớp	Giáo viên	Tổ ng số trẻ	Số trẻ đư ợc đá nh giá	Lĩnh vực giáo dục trẻ đạt các mục tiêu của Chủ đề															Số trẻ chưa đánh giá		Ghi chú
					Thể chất			Nhận thức			Ngôn ngữ			TCKN-XH			Thẩm mỹ			T ô n g s ố	Lý do	
					Số trẻ đạt	Ch ưa đạt	Tỷ lệ % trẻ đạt	Số tr ẻ đạ t	Chư a đạt	Tỷ lệ % trẻ đạt	Số trẻ đạt	C h ư a đạ t	Tỷ lệ % trẻ đạt	Số trẻ đạt	C hư a đạ t	Tỷ lệ % trẻ đạt	Số trẻ đạt	C hư a đạ t	Tỷ lệ % trẻ đạt			
1	Nhà trẻ 25-26th Nà Bùng 1	Quảng Thị Hương	23	23	22	1	96	19	3	83	19	4	83	21	2	91				0		
2	MGG 3-4t Nà Bùng 1	Lường Thị Quỳnh	34	34	32	2	94	28	6	82	34	0	100	34	0	100	32	2	94	0		
3	MGG 4-5t Nà Bùng 1	Vì Thị Thảo	35	35	33	2	94	32	3	91	35	0	100	35	0	100	34	1	97	0		
4	Nhà trẻ 25-26th Nà Bùng 2	Lường Thị Phụng	25	25	23	2	92	20	5	80	22	3	88	23	2	92				0		
5	MGG 3-4t Nà Bùng 2	Cà Thị Hinh	39	39	38	1	97	33	6	85	39	0	100	39	0	100	37	2	95	0		
6	MGL5t Nà Bùng 2	Lò Thị Dương	25	25	24	1	96	25	1	100	25	0	100	25	0	100	24	1	96	0		
7	Nhà trẻ 25-26th Nà Bùng 3	Lò Thị Duyên	22	22	20	2	91	19	3	86	20	2	91	20	2	91				0		
8	MGG 3-4t Nà Bùng 3	Lò Ngọc Quỳnh	22	22	21	1	95	18	4	82	22	0	100	22	0	100	20	2	91	0		
9	MGG 4-5t Nà Bùng 3	Lò Thị Biên	25	25	25	0	100	24	1	96	25	0	100	25	0	100	25	0	100	0		
10	Nhà trẻ 25-36th Nậm Tắt 1	Lò Thị Phong 92	16	16	13	3	81	12	4	75	15	1	94	15	1	94				0		
11	MGG 3-4-	Lường Thị	31	31	29	2	94	27	4	87	31	0	100	31	0	100	30	1	97	0		

	5t Nậm Tắt 1	Phương																				
12	Nhà trẻ 25-36th Nậm Tắt 2	Giảng Thị Nữ	21	21	19	2	90	18	3	86	19	2	90	19	2	90			0	0		
13	MGD 3t Nậm Tắt 2	Tòng Thị Hánh	21	21	20	2	95	18	3	86	21	0	100	21	0	100	19	2	90	0		
14	MGG 4-5t Nậm Tắt 2	Lường Thị Thu	28	28	27	1	96	24	4	86	28	0	100	28	0	100	27	1	96	0		
15	Nhà trẻ 25-36th Pa Kha (A)	Lò Thị Thiên	21	21	18	2	86	15	6	71	19	2	90	19	2	90				0		
16	Nhà trẻ 25-36th Pa Kha (B)	Quảng Thị Bình	21	21	19	2	90	14	7	67	18	3	86	20	1	95				0		
17	MGB Pa Kha	Lường Thị Loan	37	37	34	2	92	31	6	84	37	0	100	37	0	100	35	2	95	0		
18	MGN Pa Kha	Quảng Thị Tiên	30	30	28	1	93	26	4	87	30	0	100	30	0	100	29	1	97	0		
19	MGL Pa Kha	Lò Thị Hồng	36	36	35	1	97	31	5	86	36	0	100	36	0	100	34	2	94	0		
20	Nhà trẻ 25-36th Bản Nương	Quảng Thị Phương	31	31	29	2	94	26	5	84	29	2	94	30	1	97				0		
21	MGB Bản Nương (A)	Khoảng Thị hà	21	21	20	1	95	17	4	81	21	0	100	21	0	100	19	2	90	0		
22	MGB Bản Nương (B)	Tòng Thị Thu Hà	22	22	20	2	91	19	3	86	22	0	100	22	0	100	20	2	91	0		
23	MGN Bản Nương	Lò Thị Xinh	41	41	39	2	95	37	4	90	41	0	100	41	0	100	40	1	98	0		
24	MGL Bản Nương	Lò Thị Phong 95	36	36	35	1	97	34	2	94	36	0	100	36	0	100	35	1	97	0		
	Nhà trẻ 25-36th Ngòi Thầu 1	Thiều Thị Nhung	39	39	37	2	95	20	9	51	35	4	90	35	4	90				0		
	MGB Ngòi	Lường Thị Xuân	20	20	19	1	95	15	5	75	20	0	100	20	0	100	17	3	85	0		

	Thầu 1																					
25	MGN Ngài Thầu 1	Lò Thị Bích	31	31	29	2	94	27	4	87	31	0	100	31	0	100	30	1	97	0		
26	MGG 4-5TNgài Thầu 1	Quảng Thị Thắm	32	32	31	1	97	27	5	84	32	0	100	32	0	100	30	2	94	0		
	Nhà trẻ 25-36th Ngài Thầu 2	Lường Thị Diện	20	20	19	2	95	17	3	85	19	1	95	19	1	95				0		
27	MGG 3+4+5t Ngài Thầu 2	Phạm Thị Nghiêm	23	23	22	2	96	23	0	100	23	0	100	23	0	100	23	0	100	0		
Tổng cộng			828	828	780	48	94	69 6	122	84	804	2 4	97	810	18	98	560	29	68	0		

NGƯỜI TỔNG HỢP



Lò Thị Hằng

HIỆU TRƯỞNG



Lường Thị Thuận